

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MỘ ĐỨC
TỈNH QUẢNG NGÃI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 12/2023/HS-ST

Ngày: 25/5/2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỘ ĐỨC, TỈNH QUẢNG NGÃI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Minh Vương

Các Hội thẩm nhân dân: + Ông Lê Thanh Sơn

+ Ông Phan Trường Chinh

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Nguyễn Trọng Thành, là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mộ Đức, tỉnh Quảng Ngãi.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộ Đức, tỉnh Quảng Ngãi tham gia phiên tòa: Ông Trà Văn Bên - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 5 năm 2023 đến ngày 25 tháng 5 năm 2023, tại Tòa án nhân dân huyện Mộ Đức, tỉnh Quảng Ngãi xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 08/2023/TLST-HS, ngày 11 tháng 4 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 07/2023/TLST-HS, ngày 04 tháng 5 năm 2023 đối với bị cáo:

Nguyễn Minh P, sinh ngày 21 tháng 01 năm 1998, tại tỉnh Q. Nơi cư trú: Tổ dân phố A, phường P, thị xã Đ, tỉnh Q. Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 9/12; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: không; Con ông Nguyễn Ái C và bà Nguyễn Thị L; bị cáo chưa có vợ con.

Tiền án, tiền sự: không

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo Nguyễn Minh P có mặt tại phiên tòa.

* Bị hại: Bà Võ Thị Khơ N (Đã chết)

Người đại diện hợp pháp của bị hại:

- Ông Võ S, sinh năm 1948 (Cha của bị hại)

- Bà Nguyễn Thị B, sinh năm 1954 (Mẹ của bị hại)

- Ông Trần P, sinh năm 1980 (Chồng của bị hại)

Cùng địa chỉ: Tổ dân phố H, phường P, thị xã Đ, tỉnh Q.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Vào khoảng 06 giờ 45 phút ngày 01/11/2022, ông Nguyễn Minh P, sinh năm 1998, thường trú tại Tổ dân phố A, phường P, thị xã Đ, tỉnh Q điều khiển xe mô tô mang biển số 76H1-415.70 xuất phát từ nhà của P để đi học lái xe ô tô hạng C tại Trường Cao đẳng Việt Hàn ở phường Quảng Phú, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi. Đến khoảng 07 giờ 00 phút cùng ngày, khi ông Nguyễn Minh P điều khiển xe mô tô 76H1-415.70 nêu trên đi đến Km 1082+950 Quốc lộ 1 thuộc thôn Tú Sơn 1, xã Đức Lâm, huyện Mộ Đức, tỉnh Quảng Ngãi thì tông vào đuôi xe mô tô mang biển số 76F1-1206 do ông Trần P, sinh năm 1980, ở Tổ dân phố H, phường P, thị xã Đ, tỉnh Q đang điều khiển chạy cùng chiều phía trước, phía sau xe chở vợ là bà Võ Thị Khơ N, sinh năm 1983, ở Tổ dân phố H, phường P, thị xã Đ, tỉnh Q. Hậu quả, bà Võ Thị Khơ N chết khi đang cấp cứu tại Bệnh viện, xe mô tô 76H1-415.70 và xe mô tô 76F1-1206 bị hư hỏng

* Kết quả khám nghiệm xác định:

Đoạn đường nơi xảy ra tai nạn tại Km 1082+950 Quốc lộ 1 thuộc thôn Tú Sơn 1, xã Đức Lâm, huyện Mộ Đức, tỉnh Quảng Ngãi, có trục đường theo phương Nam – Bắc và ngược lại, lòng đường trải nhựa tương đối bằng phẳng, thẳng, không bị che khuất tầm nhìn; giữa đường có dải phân cách bằng bê tông phân thành hai phần đường xe chạy ngược chiều nhau; giữa hai phần đường có khoảng trống qua lại rộng 40m, hai đầu khoảng trống có biển báo cấm đi ngược chiều, đầu phía Nam khoảng trống có vạch sơn chỉ dẫn người đi bộ qua đường; tiếp giáp lề đường phía Đông là nhà dân sinh sống, tiếp giáp lề đường phía Tây là cây xăng Tú Sơn 1.

Toàn bộ hiện trường xảy ra tai nạn ở phần đường phía Đông, có lòng đường rộng 9,00m; giữa đường có vạch sơn trắng đứt quãng phân thành hai làn đường xe cơ giới bằng nhau, mỗi làn rộng 3,50m; phía Đông có vạch sơn trắng liên tục phân làn đường dành cho xe thô sơ và người đi bộ rộng 2,0m. Về phía Nam của khoảng trống qua lại, trên mặt đường có 02 vạch sơn gờ giảm tốc cách nhau 30m.

Hiện trường lấy góc nhà phía Tây Bắc của ông Nguyễn Văn H ở phía Đông đường làm điểm mốc; lấy mép đường phía Đông làm mép đường chuẩn.

Tiến hành khám nghiệm hiện trường phát hiện các phương tiện, tang vật, dấu vết sau đây:

Trên mặt đường, tại vị trí cách điểm mốc 21m về phía Tây Bắc, cách mép đường chuẩn về hướng Tây 3,90m, cách vạch sơn chỉ dẫn người đi bộ qua đường về hướng Bắc 19,60m, cách tâm khoảng trống qua lại hai phần đường về phía Đông Bắc 7,40m là đầu phía Tây Nam của một vết cày xước mặt đường dạng liên tục theo phương Tây Nam – Đông Bắc, có kích thước (2,15x0,10)m, trên bề mặt vết, bụi đá, nhựa đường đầy đủ theo hướng từ Tây Nam sang Đông Bắc; đầu phía Đông Bắc vết này tiếp giáp với gác chân trước bên phải của xe mô tô biển số 76F1-1206 và cách mép đường chuẩn 3,85m về hướng Tây, được ký hiệu số (1).

Xe mô tô biển số 76F1- 1206 đang nằm ngã qua bên phải trên mặt đường, đầu xe quay về hướng Đông, đuôi xe quay về hướng Tây, hình chiếu tâm trục bánh trước bên phải xe mô tô 76F1- 1206 cách mép đường chuẩn về hướng Tây 3,20m, hình chiếu tâm trục bánh sau bên phải cách mép đường chuẩn về hướng Tây 4,45m, được ký hiệu số (2).

Cách tâm đầu trục bánh xe trước bên phải xe mô tô 76F1- 1206 về phía Đông Nam 0,90m và cách mép đường chuẩn về hướng Tây 2,90m, là đầu phía Tây Nam của vết chà xát mặt đường màu đỏ liên tục có phương Tây Nam – Đông Bắc kích thước (1,20x0,20)m, trên bề mặt vết, bụi đất đầy đù theo hướng từ Tây Nam sang Đông Bắc; đầu phía Đông Bắc cách mép đường chuẩn 2,40m về hướng Tây, được ký hiệu số (3).

Cách đầu phía Đông Bắc vết ký hiệu số (3) về phía Đông Bắc 0,30m và cách mép đường chuẩn 2,10m về hướng Tây là đầu phía Tây Nam của vết cày xước mặt đường liên tục theo phương Tây Nam – Đông Bắc, có kích thước (4,60x0,40)m, trên bề mặt vết, các phần tử bụi đá, nhựa đường đầy đù theo hướng từ Tây Nam sang Đông Bắc; đầu phía Đông Bắc vết này cách mép đường chuẩn 0,45m về hướng Tây và tiếp xúc với đầu ngoài cùng gác chân trước bên trái của xe mô tô biển số 76H1-415.70, được ký hiệu số (4).

Xe mô tô biển số 76H1-415.70 ngã qua bên trái trên mặt đường, đầu xe quay về hướng Đông Bắc, đuôi xe quay về hướng Tây Nam, hình chiếu tâm trục bánh trước bên trái tiếp giáp với mép đường chuẩn phía Đông, hình chiếu tâm trục bánh sau bên trái cách mép đường chuẩn 0,85m về hướng Tây, được ký hiệu số (5).

* Công tác khám phương tiện:

* *Xe mô tô mang biển số 76F1- 1206, hiệu Yamaha, loại Jupiter, có kích thước: Dài 1,75m, rộng 0,65m và cao 1,25m:*

Mặt ngoài ốp nhựa thân xe bên trái bị trầy tróc nhựa và bong tróc sơn, kích thước (53x7)cm, hướng từ sau tới trước, đồng thời trong diện này bám dính dị vật màu đỏ.

Ốp kim loại bảo vệ dây xích bên trái bị trầy tróc, móp méo kim loại kích thước (21x6)cm, đồng thời trong diện này bám dính dị vật màu đen.

Ốp nhựa bảo vệ hệ thống đèn xe phía sau bị nứt bể, kích thước (11x7)cm; ốp nhựa bảo vệ đèn xi nhan phía sau bên trái bị nứt bể rời khỏi xe.

Ốp nhựa bảo vệ biển kiểm soát (biển số xe) bị nứt bể, kích thước (14x13)cm, làm cho mặt bên trái của biển kiểm soát bị đẩy lệch tới trước 4cm.

Mặt bên trái của vành bánh xe sau bị trầy xước kim loại trong diện kích thước (34x1)cm, đồng thời trong diện này bám dính dị vật màu đen, tâm của bánh xe này tại các vị trí tương ứng bị trầy xước cao su và sạch bụi kích thước (44x4)cm.

Ốp kim loại bảo vệ bộ xe bị trầy tróc kim loại, kích thước (38x3)cm.

Đầu ngoài cùng của gác chân trước bên phải bị trầy tróc cao su và kim loại nhám nhở, kích thước (2x1,8)cm.

Tay thắng trước bên trái bị gãy chỉ còn lại một đoạn dài 13cm.

* Xe mô tô mang biển số 76H1- 415.70, hiệu Honda, loại Winner x:

Ốp nhựa phía trước đầu xe bị nứt bể, kích thước (11x9)cm.

Mặt nạ trước bên phải của đầu xe bị nứt bể, rời khỏi xe, kích thước (15x40)cm.

Cánh bửng chắn gió bên phải bị nứt bể, rời khỏi xe.

Đèn xi nhan phía trước bên phải bị trầy tróc nhựa kích thước (10x2)cm, hướng từ trước về sau, từ phải sang trái.

Mặt nạ trước bên trái bị trầy tróc nhựa và bong tróc sơn nham nhở, kích thước (9x5)cm, đồng thời làm cho mặt nạ này bị bung hở một đoạn 5cm.

Cánh bửng chắn gió bên trái phía trước bị trầy tróc sơn, nứt bể nhựa, kích thước (28x14)cm, đồng thời cánh bửng này bị bung hở một đoạn 6cm.

Mặt bên trái của vành bánh xe trước bị nứt bể trong diện kích thước (23x3)cm.

Mặt ngoài phía trước của tay côn bên trái bị trầy tróc kim loại, kích thước (1x1)cm, hướng từ trước về sau.

Đầu ngoài cùng của cần chân số bị trầy tróc kim loại, kích thước (1x1)cm.

Đầu ngoài cùng phía trước của gác chân sau bên trái bị trầy tróc kim loại, kích thước (1x1)cm, đồng thời làm cho gác chân này bị đẩy lệch về sau.

* Kết quả công tác khám nghiệm tử thi: Võ Thị Khơ Nia

Tại bản kết luận số 1011/KL-KTHS, ngày 15/11/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ngãi, kết luận nguyên nhân chết của bà Võ Thị Khơ N là: Đa thương tích, đa chấn thương, chấn thương sọ não, rạn nứt xương hộp sọ, xuất huyết não dẫn đến chết

* Kết quả giám định dấu vết cơ học:

- Tại bản kết luận số 1047/KLKTTHS ngày 30/11/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Quảng Ngãi, kết luận:

+ Điểm va chạm đầu tiên giữa xe mô tô 76H1-415.70 với xe mô tô 76F1-1206 là mặt lặn và má lốp bên phải bánh trước xe mô tô 76H1-415.70 (vị trí có vùng chà xát cao su kích thước (20x2,5)cm) với đầu sau ốp kim loại bảo vệ dây xích bên trái xe mô tô 76F1-1206 (vị trí có dấu vết trầy tróc, móp méo kim loại kích thước (21x6)cm và có bám dính chất lạ màu đen).

+ Vị trí va chạm đầu tiên trên mặt đường giữa xe mô tô 76H1-415.70 với xe mô tô 76F1-1206 là phía Nam đầu Tây Nam dấu vết cày xước mặt đường (1), thuộc làn đường dành cho xe cơ giới phía Đông, phần đường phía Đông Quốc lộ 1.

+ Xe mô tô 76H1-415.70 chuyển động theo hướng từ Nam ra Bắc thì va chạm với xe mô tô 76F1-1206 chuyển động cùng chiều phía trước. Phía trước bên phải đầu xe mô tô 76H1-415.70 va chạm với phía sau bên trái đuôi xe mô tô 76F1-1206 tạo ra các hệ thống dấu vết tương ứng. Sau đó, xe mô tô 76F1-1206 bị ngã nghiêng

qua bên phải và trượt trên mặt đường theo hướng từ Tây Nam sang Đông Bắc, đầu ngoài cùng gác chân trước bên phải chà xát với mặt đường tạo ra dấu vết cày xước mặt đường (1); xe mô tô 76H1-415.70 ngã nghiêng qua bên trái và trượt trên mặt đường theo hướng từ Tây Nam sang Đông Bắc, cánh búng chắn gió trước bên trái, đầu ngoài cùng gác chân trước bên trái chà xát với mặt đường lần lượt tạo ra dấu vết chà xát mặt đường bám dính chất màu đỏ (3), dấu vết cày xước mặt đường (4).

+ Không có cơ sở giám định tốc độ của hai phương tiện tại thời điểm xảy ra va chạm

- Tại bản kết luận số 1046/KLKTTHS ngày 28/11/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Quảng Ngãi, kết luận: Một số chất lạ màu đỏ bám dính tại mặt sau mép bên trái của biển số xe 76F1- 1206 **cùng loại** với mảnh nhựa màu đỏ-đen- trắng, không rõ hình dạng, kích thước (48,5x19,8)cm .

- Tại bản kết luận số 29/KLHDĐGTS ngày 31/12/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Mộ Đức kết luận: Tổng giá trị tài sản bị thiệt hại của xe mô tô biển số 76F1- 1206 và xe mô tô biển số 76H1- 415.70 là 6.730.000đ (*Sáu triệu bảy trăm ba chục ngàn đồng*); trong đó, tổng giá trị tài sản bị thiệt hại của xe mô tô 76F1- 1206 là 1.600.000đ (*Một triệu sáu trăm ngàn đồng*) và tổng giá trị tài sản bị thiệt hại của xe mô tô 76H1- 415.70 là 5.130.000đ (*Năm triệu một trăm ba chục ngàn đồng*).

* Cáo trạng số: 09/CT-VKS, ngày 10/4/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộ Đức đã truy tố bị cáo Nguyễn Minh P về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” quy định tại điểm 1 khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa kiểm sát viên giữ quyền công tố giữ nguyên cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Minh P phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”. Áp dụng điểm 1 khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; xử phạt bị cáo Nguyễn Minh P từ 12 tháng tù đến 18 tháng tù tính từ ngày tuyên án.

- *Về dân sự:*

Bị cáo Nguyễn Minh P đã thỏa thuận, bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 120.000.000 đồng. Gia đình bị hại đã nhận tiền, có đơn bãi nại, xin giảm nhẹ hình phạt và không có yêu cầu bồi thường gì nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

- *Về vật chứng:* Trong quá trình điều tra, cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Mộ Đức đã trả lại những đồ vật, tài liệu cho chủ sở hữu là đúng quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

Về hành vi tố tụng của cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Mộ Đức và Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộ Đức đã thực hiện là đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, những người đại diện hợp pháp của bị hại vắng mặt nhưng đã có lời khai trong quá trình điều tra nên việc vắng mặt của những người này không ảnh hưởng đến việc xét xử. Do đó, căn cứ theo quy định tại các điều 292, 293 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[3] Về nội dung vụ án:

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Minh P đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung vụ án đã nêu ở trên; lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Như vậy có đủ cơ sở, chứng cứ xác định: Bị cáo Nguyễn Minh P, có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, khả năng nhận thức và điều khiển hành vi của mình; bị cáo có giấy phép lái xe hạng A1, đủ điều kiện điều khiển xe mô tô BKS 76H1-415.70, chạy đúng làn đường theo quy định. Tuy nhiên, trong quá trình điều khiển xe lưu thông trên tuyến đường Quốc lộ 1 hướng Nam – Bắc, khi đến lý trình km 1082 + 950 Quốc lộ 1 thuộc thôn Tú Sơn 1, xã Đức Lân, huyện Mộ Đức, tỉnh Quảng Ngãi, không làm chủ tốc độ và không giữ khoảng cách an toàn nên tông vào đầu sau ốp kim loại bảo vệ dây xích bên trái xe mô tô BKS 76F1-1206 do ông Trần P điều khiển chạy cùng chiều phía trước, sau xe chở vợ là Võ Thị Khơ N; hậu quả bà Võ Thị Khơ N bị thương tích được đưa đi cấp cứu, sau đó chết. Theo lời khai của bị cáo Nguyễn Minh P điều khiển xe mô tô BKS 76H1-415.70 với vận tốc 60 km/h; theo quy định tại khoản 2 Điều 11 Thông tư 31/2019/TT-BGTVT ngày 28/9/2019 của Bộ giao thông vận tải quy định: khoảng cách an toàn tối thiểu giữa hai xe khi tham gia giao thông trên đường là 35m. Như vậy, hành vi vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ của bị cáo Nguyễn Minh P nêu trên đã vi phạm vào khoản 1 Điều 12 Luật giao thông đường bộ và khoản 1, 2 Điều 11 Thông tư 31/2019/TT-BGTVT ngày 29/8/2019 của Bộ giao thông vận tải. Do đó bị cáo Nguyễn Minh P đã phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”, được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Minh P là nguy hiểm cho xã hội, không những trực tiếp xâm hại đến trật tự an toàn giao thông đường bộ mà còn gây thiệt hại đến tính mạng của người khác, gây đau thương, mất mát cho gia đình bị hại, gây lo lắng cho nhiều người khi tham gia giao thông. Tuy nhiên, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Minh P đã thành khẩn khai báo, ăn

năn hối cải về hành vi phạm tội của mình và đã bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại, được gia đình bị hại bãi nại về dân sự và xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo. Vì vậy, cần áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để xét xử đối với bị cáo.

[5] Xét thấy, bị cáo Nguyễn Minh P có nhân thân tốt, mới phạm tội lần đầu, chưa có tiền án, tiền sự, có nơi cư trú rõ ràng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nên bị cáo có khả năng tự cải tạo. Do đó, để thể hiện tính khoan hồng của pháp luật, cũng như để tạo điều kiện cho bị cáo nên Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết phải buộc bị cáo chấp hành hình phạt tại cơ sở giam giữ, chỉ cần áp dụng biện pháp miễn chấp hành hình phạt tù có điều kiện đối với bị cáo cũng đủ tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung tội phạm.

[6] Về dân sự:

Quá trình điều tra, bị cáo Nguyễn Minh P đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại số tiền 120.000.000đ, gia đình bị hại đã nhận đủ số tiền trên và đã viết giấy bãi nại không yêu cầu gì thêm về việc bồi thường nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về vật chứng:

Quá trình điều tra, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Mộ Đức đã trả lại xe mô tô 76F1-1206, giấy chứng nhận đăng ký xe cùng với giấy phép lái xe của ông Trần Pháp; đã trả lại cho Nguyễn Minh P xe mô tô 76H1- 415.70 cùng giấy chứng nhận đăng ký xe, giấy phép lái xe. Việc trả lại các phương tiện, đồ vật trên cho chủ sở hữu là đúng quy định của pháp luật.

[8] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Minh P phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[9] Về căn cứ truy tố và luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộ Đức tại phiên tòa là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận. Tuy nhiên, quan điểm của đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử buộc bị cáo Nguyễn Minh P phải chấp hành hình phạt tù không phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên không được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 2 Điều 260, điểm b, s khoản 01, khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Minh P phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Minh P 01 (Một) năm 03 (Ba) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng tính từ ngày

tuyên án sơ thẩm (Ngày 25/5/2023).

Giao bị cáo Nguyễn Minh P cho Ủy ban nhân dân phường P, thị xã Đ, tỉnh Q giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92, Điều 68 Luật thi hành án hình sự năm 2019.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về án phí: Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, buộc bị cáo Nguyễn Minh P phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo: Căn cứ vào các điều 331, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015

Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (Ngày 25/5/2023). Người đại diện hợp pháp của bị hại có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND huyện Mộ Đức;
- Cơ quan CSĐT công an huyện Mộ Đức;
- UBND phường Phổ Ninh, Tx Đức Phổ;
- Bị cáo, bị hại; bị đơn dân sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Phạm Minh Vương

